

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2023/HS-ST

Ngày: 24-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP . HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Bảo

2. Ông Phạm Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiếu Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Đức Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 268/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 281/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 133/2023/HSST-QĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Phước D.** Sinh năm 1994 tại TP .; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: 1050/57/21 Q, phường H, quận G, Tp .; Nơi ở: 1 Q, phường H, quận G, Tp .; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và bà: Đỗ Mỹ H1; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/5/2023 đến ngày 23/5/2023 chuyển tạm giam, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Phước D là đối tượng không có nghề nghiệp nên nảy sinh ý định bán trái phép chất ma túy cho người nghiện để kiếm lời. Ngày 10/5/2023, D liên hệ với người đàn ông tên M (không rõ lai lịch cụ thể) qua mạng zalo mua 01 gói ma túy “khay” (02 “hộp 10” nặng khoảng 20g) giá 17.000.000 đồng và 05 viên thuốc lắc giá 1.000.000 đồng giao tại khu vực đường Q thuộc Phường H, quận G, TP . Hồ

Chí Minh. Sau đó, D đem về nhà dùng cân tiểu ly phân nhỏ gói ma túy “khay” thành 08 gói nhỏ bằng nhau mỗi gói khoảng 2,3g bán giá 2.300.000 đồng/01 gói, còn một phần dư D đã sử dụng hết. D cất giấu 08 gói này cùng với 05 viên “kẹo” trong hộp giấy màu trắng rồi bỏ vào hộp giấy màu hồng để trên gác. D đã bán 01 gói giá 2.300.000 đồng cho một người nghiện (không rõ lai lịch) ở khu vực bãi đất trống gần quán “Sườn muối” thuộc quận T.

Đến khoảng 22 giờ 00 ngày 17/5/2023, khi D đang ở nhà thì có người nghiện hỏi mua 01 gói ma túy giá 2.300.000 đồng, D đồng ý và hẹn giao dịch ở khu vực chợ B thuộc xã T, huyện H. Sau đó, D lấy 01 gói ma túy khay bỏ vào bóp cất trong túi áo khoác phía trong bên trái rồi chạy xe máy biển số 59V1-78555 đến điểm hẹn. Khi đến trước số B B, ấp Đ, xã T, huyện H thì bị lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an huyện H phối hợp với Công an xã T, huyện H tuần tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác phía trong bên trái của D đang mặc có 01 bóp màu đen bên trong bóp có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu m1), 01 xe máy Honda Airblade biển số 59V1-78555, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng gắn sim số 0789078980.

Khám xét nơi ở của Đỗ Phước D thu giữ trên nệm ở trên gác có 01 hộp màu hồng bên trong có 01 hộp màu trắng có: 01 gói nylon chứa chất bột màu xám (ký hiệu m2), 01 gói nylon bên trong có 06 gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu m3), 01 cân tiểu ly và một số gói nylon bên trong không chứa gì.

Kết luận giám định số 5352/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng K Công an T kết luận:

+ Tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,3179g, loại Ketamine.

+ Bột màu xám được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 3,8353g, loại MDMA.

+ Tinh thể màu trắng được ký hiệu mẫu m3 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 11,6274g, loại Ketamine.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói niêm phong ghi số vụ: 1147/23 (5352).

- 01 cân tiểu ly màu đen; 01 hộp giấy màu hồng; 01 hộp giấy màu trắng; 01 cái bóp màu đen và một số gói nylon bên trong không chứa gì.

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu trắng, gắn sim số 0789078980, không kiểm tra được số imei.

- 01 chiếc xe máy Honda Airblade biển số 59V1-78.555 có SK: RLHJF4600DY042306, SM: JF46E-0042344 (giám định SK, SM nguyên thủy). Qua xác minh tại Đội CSGT- Công an huyện H, chiếc xe này do Đỗ Phước D đứng tên đăng ký chủ sở hữu xe.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Đỗ Phước D đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên đã nêu.

Đối với người đàn ông tên M bán ma túy cho D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ làm rõ đề nghị xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 245/CT-VKSHHM ngày 04/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Đỗ Phước D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Ngày 17/5/2023, tại trước nhà địa chỉ B B, ấp Đ, xã T, huyện H, bị cáo Đỗ Phước D có hành vi cất giấu 2,3179g ma túy ở thể rắn loại Ketamine để trong 01 cái bóp màu đen D cất phía trong bên trái túi áo khoác D đang mặc với mục đích để bán trái phép cho người khác và bị bắt quả tang, thu giữ tại nhà của D 3,8353g ma túy ở thể rắn loại MDMA và 11,6274g ma túy ở thể rắn loại Ketamine do D để trên nệm ở trên gác với mục đích để bán trái phép cho người khác. Hành vi của bị cáo D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội “*có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*”, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện Kiểm sát quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Phước D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo D chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng: không có. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Phước D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung ngân sách nhà nước, tuy nhiên căn cứ hồ sơ tài liệu và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 02 gói niêm phong ghi số vụ: 1147/23 (5352) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đỗ Phước D và hình dấu Công an xã T, huyện H, bên trong là ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm 01 cân tiểu ly màu đen; 01 hộp giấy màu hồng; 01 hộp giấy màu trắng; 01 cái bóp màu đen và một số gói nylon bên trong không chứa gì.

Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu trắng (gắn sim số 0789078980, không kiểm tra được số imei) và 01 xe máy Honda Airblade biển số 59V1-78.555 (có SK: RLHJF4600DY042306, SM: JF46E-0042344) qua xác minh xe do Đỗ Phước D đứng tên chủ sở hữu, là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo D nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo D thừa nhận nhằm mục đích kiếm tiền nên bị cáo đã mua ma túy về bán lại cho các con nghiện. Số ma túy bao gồm 2,3179g ma túy ở thể rắn loại Ketamine để trong 01 cái bóp màu đen do D cất phía trong bên trái túi áo khoác D đang mặc vào ngày bị bắt quả tang 17/5/2023 và số ma túy 3,8353g ma túy ở thể rắn loại MDMA; 11,6274g ma túy ở thể rắn loại Ketamine do D để trên nệm ở trên gác do Công an khám xét thu giữ tại nhà D là của D cất giấu với mục đích để bán trái phép cho người khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố. Hành vi của bị cáo D đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp phạm tội “*có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này*”, thuộc tình tiết định khung hình phạt theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Đỗ Phước D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước thống nhất quản lý độc quyền. Mọi hành vi tàng trữ mua bán trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, bản thân bị cáo D là người có đầy đủ năng lực hành vi và tự nhận thức được điều này nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, mục đích nhằm kiếm tiền nhưng lười lao động nên bị cáo cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó, bị cáo D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây

ra và cần phải có hình phạt nghiêm để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Bị cáo D chưa có tiền án tiền sự. Tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết tăng nặng: không có. Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng như đã nêu trên để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 02 gói niêm phong ghi số vụ: 1147/23 (5352) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đỗ Phước D và hình dấu Công an xã T, huyện H, bên trong là ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng gồm 01 cân tiểu ly màu đen; 01 hộp giấy màu hồng; 01 hộp giấy màu trắng; 01 cái bóp màu đen và một số gói nylon bên trong không chứa gì, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu trắng (gắn sim số 0789078980, không kiểm tra được số imei) và 01 xe máy Honda Airblade biển số 59V1-78.555 (có SK: RLHJF4600DY042306, SM: JF46E-0042344) là công cụ, phương tiện bị cáo D dùng vào việc phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, do đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: bị cáo D phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 và khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Đỗ Phước D** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2023.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong ghi số vụ: 1147/23 (5352) bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Đỗ Phước D và hình dấu Công an xã T, huyện H, bên trong là ma túy còn lại sau giám định và các vật chứng gồm 01 cân tiểu ly màu đen; 01 hộp giấy màu hồng; 01 hộp giấy màu trắng; 01 cái bóp màu đen và một số gói nylon bên trong không chứa gì.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone màu trắng (gắn sim số 0789078980, không kiểm tra được số imei) và 01 xe máy Honda Airblade biển số 59V1-78.555 (có SK: RLHJF4600DY042306, SM: JF46E-0042344).

(Các vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 246/LNK-CSĐT-MT ngày 11/9/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2023).

- Về án phí: Bị cáo Đỗ Phước D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND TP.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thanh